

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Tôn Nữ Thùy C**, sinh năm: 1985
- Bị đơn: Ông **Trần Xuân T**, sinh năm: 1988
- Cùng địa chỉ: Thôn 2, Tân Đức, Hàm Tân, Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tôn Nữ Thùy C với ông Trần Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Tôn Nữ Thùy C trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung là Trần Hạo N, sinh ngày 20/9/2011, Trần Thị Ngọc T, sinh ngày 19/7/2008 và Trần Xuân H, sinh ngày 29/3/2007.

Ông Trần Xuân T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng (3.000.000 đồng/3 cháu) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được.

Kể từ ngày Quyết có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông Trần Xuân T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không được ai cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Tôn Nữ Thùy C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0024809 ngày 28/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân. Bà Tôn Nữ Thùy C đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND xã Tân Đức, Hàm Tân, Bình Thuận;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phương

